

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/LĐ-PT

Ngày 22 - 8 - 2024

V/v tranh chấp về đòi tiền
lương

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Nước

Ông Sỹ Danh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2024/TLPT-LĐ ngày 31 tháng 7
năm 2024 về “Tranh chấp về đòi tiền lương”.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 02/2024/LĐ-ST ngày 21 tháng 6 năm
2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 536/2024/QĐ-PT
ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984 – Hộ kinh doanh P – Điều.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Thanh P1, sinh năm
1982.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người kháng cáo: Ông Hồ Văn T, là nguyên đơn trong vụ án.

(Ông T có mặt; Bà D, ông P1 có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Hồ Văn T trình bày:

Vào tháng 11/2016 H kinh doanh P1 - D do bà Nguyễn Thị D đại diện thuê ông vào làm tại hăng nước đá của bà, hai bên thỏa thuận thời gian làm việc 8 tiếng/ngày, từ 23 giờ khuya đến 07 giờ sáng hôm sau, công việc kéo nước đá cây lên xe, mức lương 4.000.000 đồng/tháng, chỉ nói miệng, không làm hợp đồng lao động, không có giấy tờ gì hết và không ai biết, ông làm đến tháng 9/2017 nghỉ làm do không trả tiền lương. Sau đó ông yêu cầu bà D trả tiền lương thì bà D hứa từ từ trả do hăng nước đá mới mở còn khó khăn. Đến tháng 11/2017 bà D năn nỉ yêu cầu ông trở lại làm, ông nghĩ chỗ bạn bè rất thân nên làm tiếp, thời gian công việc như lúc đầu, ông làm đến tháng 5/2018 thì nghỉ cho đến nay. Sau đó ông yêu cầu bà D trả tiền lương 18 tháng, bà D cũng hứa từ từ trả nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay ông yêu cầu Hộ kinh doanh P1 - Diệu do bà D đại diện trả tiền lương 18 tháng, mỗi tháng 4.000.000 đồng, tổng cộng 72.000.000 đồng.

- Bị đơn Hộ kinh doanh P1 - D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh P1 do chị Dương Thị Như Ý là người đại diện theo ủy quyền tại Tòa án cấp sơ thẩm trình bày:

Từ khi bà D và ông P1 mở hăng nước đá đến nay không thuê ông Hồ Văn T làm công cho hăng nước đá, ông T là người hàng xóm và chỗ bạn bè thân thiết nên ông hay đến hăng nước đá chơi, mọi hoạt động của hăng nước đá ông T đều biết. Vì chỗ bạn bè thân thiết hai bên hay giúp đỡ qua lại với nhau, thỉnh thoảng khi thấy công việc của bà D nhiều, ông T vào làm tiếp, khi người làm thuê của bà D chở nước đá giao cho ao tôm ông T theo chơi, ông T phụ giúp bà D là hoàn toàn tự nguyện, từ trước đến nay bà D và ông P1 không thuê ông T làm việc cho hăng nước đá, ông P1 không làm chung với ông T.

Hộ kinh doanh P1 - D không đồng ý theo yêu cầu của ông T trả tiền lương 18 tháng với số tiền 72.000.000 đồng.

Tại quyết định bản án lao động sơ thẩm số: 02/2024/DS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử:

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Văn T đối với H kinh doanh P1 - D.
2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên thời hạn, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/6/2024 ông Hồ Văn T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc Hộ kinh doanh P1 - D có trách nhiệm trả cho ông số tiền lương còn thiếu 18 tháng, mỗi tháng 4.000.000 đồng, tổng cộng

72.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Hồ Văn T trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông, sửa bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Văn T, giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số: 02/2024/LĐ-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của ông Hồ Văn T nộp trong thời hạn luật định. Căn cứ Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Ông T có mặt; bà D, ông P1 có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo luật định.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Hồ Văn T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc Hộ kinh doanh P1 - D có trách nhiệm trả cho ông số tiền lương còn thiếu 18 tháng, mỗi tháng 4.000.000 đồng, tổng cộng 72.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông T khởi kiện yêu cầu Hộ kinh doanh P1 - D do bà D đại diện trả tiền lương 18 tháng, mỗi tháng 4.000.000 đồng, tổng cộng 72.000.000 đồng

Ông T cho rằng vào tháng 11/2016 H kinh doanh P1 - D thuê ông làm công cho hăng nước đá, thời gian từ 23 giờ khuya đến 07 giờ sáng ngày hôm sau, công việc kéo nước đá cây lên xe để đi giao cho các cơ sở bán lẻ, hai bên thỏa thuận mức lương 4.000.000 đồng/tháng, ông làm đến tháng 9/2017 nghỉ làm do không trả tiền lương. Đến tháng 11/2017 bà D năn nỉ yêu cầu trở lại làm ông nghĩ chỗ bạn bè rất thân nên làm tiếp, ông làm đến tháng 5/2018 nghỉ làm do không trả tiền lương, thời gian ông làm thuê được 18 tháng với số tiền

72.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm ông T chỉ yêu cầu Hộ kinh doanh P1 - Diệt trả tiền lương thời gian từ 23 giờ khuya đến 07 giờ sáng, công việc kéo nước đá cây lên xe để đi giao cho các cơ sở bán lẻ, còn những công việc làm ngoài giờ ban ngày ông theo xe giao nước đá và nước bình cùng với anh T1 thì bà D đã trả tiền công xong. Ông T cho rằng làm chung với ông P1 và không làm chung với người nào khác, không được bà D và ông P1 thừa nhận, ông T cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh như hợp đồng lao động hoặc các giấy tờ thể hiện Hộ kinh doanh P1 - Diệt thuê ông làm cho hãng nước đá. Bà D và ông P1 cho rằng hãng nước đá gần nhà ông T, nên ông T thường xuyên đến chơi, hoạt động của hãng nước đá ông T đều biết. Vì vậy, việc ông T cho rằng Hộ kinh doanh P1 - D thuê ông làm cho hãng nước đá và chưa trả tiền lương là không có cơ sở.

Tại Thông báo số: 13/TB-TA ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông yêu cầu ông T cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án nhưng ông T không cung cấp được theo yêu cầu của Tòa án. Những người làm chứng do ông T yêu cầu Tòa án thu thập đều trình bày: Chỉ thấy ông T có mặt tại hãng nước đá của bà D, không biết bà D có thuê ông T làm hay không, làm từ thời gian nào, làm những việc gì và hưởng lương ra sao.

Từ những phân tích, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tròn là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông T không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ. Do đó, yêu cầu kháng cáo của ông T là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số: 02/2024/LĐ-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí lao động phúc thẩm: Do kháng cáo của ông T không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông T được miễn án phí theo quy định.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T.
2. Giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số: 02/2024/LĐ-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.
 - 2.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn T đối với H kinh doanh P1 - D.
 - 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.
 3. Về án phí lao động phúc thẩm: Ông Hồ Văn T được miễn án phí lao động phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS (Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Dũng